

BÁO CÁO CỦA NHÓM CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ LIÊM CHÍNH

*Chuẩn bị bởi
Nhóm Công tác Quản trị và Liêm chính
Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam*

Nhóm công tác về Quản trị và Liêm chính ("GIWG") đã tập trung nghiên cứu và góp ý đối với dự thảo Luật phòng chống tham nhũng (sau đây gọi tắt là "Luật"). GIWG tập trung vào các khía cạnh của Luật quy định về doanh nghiệp tư nhân, phần đặc biệt của Luật mới so với Luật phòng chống tham nhũng hiện hành. Mục tiêu của chúng tôi là hỗ trợ Chính phủ thông qua một bộ luật công bằng, phù hợp và khả thi.

<i>STT</i>	<i>Vấn đề</i>	<i>Góp ý</i>	<i>Khuyến nghị</i>
1.	Lần đầu tiên, Luật đưa doanh nghiệp tư nhân vào phạm vi điều chỉnh. Có nhiều quy định đối với khu vực tư nhân cần được cân nhắc cẩn thận về mục đích và hiệu quả.	<p>Điều 95.3 của Luật yêu cầu “doanh nghiệp” và “hiệp hội doanh nghiệp” ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh đối với thành viên, hội viên, nhân viên của mình.</p> <p>Theo dự thảo, yêu cầu này dường như áp dụng cho tất cả doanh nghiệp và loại hình hiệp hội doanh nghiệp. Mối liên hệ của quy định này với quy định tương tự trong điều 96.1 về ban hành quy tắc ứng xử không rõ ràng. (xem mục dưới).</p> <p>Quy định ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh có thể phù hợp với các hiệp hội ngành nghề, tuy nhiên không phù hợp cho tất cả các loại doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp trong khi đã có yêu cầu về quy tắc ứng xử. Đối với hiệp hội doanh nghiệp, quy định chung như trong điều 96.3 là đầy đủ và phù hợp hơn.</p>	Bỏ điều 95.3.
2.	Mặc dù có nhiều quan điểm khác nhau giữa các công ty tư nhân, việc khu vực tư nhân đóng một vai trò quan trọng	Điều 96.1 của Luật quy định tất cả doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác có trách nhiệm ban hành, thực hiện quy tắc ứng xử nhằm xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, phi tham nhũng. Điều 96.2 tiếp tục	Sửa đổi dự thảo Luật thành khuyến khích, chứ không bắt buộc, các công ty tư nhân áp dụng bộ quy tắc ứng xử, và các chính sách và thủ tục chống tham nhũng phù hợp.

STT	Vấn đề	Góp ý	Khuyến nghị
	<p>trong công tác chống tham nhũng là phù hợp. Tuy nhiên, sử dụng Luật để áp đặt chung nghĩa vụ áp dụng quy tắc ứng xử lên tất cả các công ty, và phát triển các cơ chế kiểm soát nội bộ là một công cụ không hiệu quả, không thể đóng góp trực tiếp cho các mục tiêu đã đặt ra, mặt khác, tạo ra mối quan ngại cho các công ty tư nhân về nghĩa vụ pháp lý khác có thể được sử dụng như lý do để chính quyền giám sát chặt chẽ hơn.</p>	<p>quy định cụ thể hơn, yêu cầu trong điều lệ, quy chế hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phải có cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, lạm dụng chức vụ, quyền hạn và các hành vi tham nhũng khác.</p> <p>Quy định này quá rộng, không rõ ràng và tạo gánh nặng không cần thiết đối với doanh nghiệp tư nhân, tạo thêm các lý do để cơ quan nhà nước giám sát và kiểm tra mà không đạt được bất kỳ mục tiêu cụ thể nào. Doanh nghiệp tư nhân cần được khuyến khích áp dụng chính sách và quy trình như vậy và trên thực tế nhiều doanh nghiệp đã chủ động và tự nguyện xây dựng chính sách và quy trình.</p> <p>Doanh nghiệp và cá nhân đã có nghĩa vụ tuân thủ luật và Luật Doanh nghiệp đã quy định về nội dung của điều lệ công ty cũng như cung cấp quy tắc giải quyết giao dịch với các bên liên quan mà tiềm ẩn xung đột lợi ích.</p> <p>Thay vì quy định tất cả các doanh nghiệp tư nhân phải áp dụng quy tắc ứng xử và cơ chế kiểm soát nội bộ trong Luật này, điều cần làm là thực hiện một cơ chế đưa các biện pháp như vậy vào áp dụng khi xem xét khả năng các hành động sai trái có thể bị phát hiện/điều tra. Phương pháp tiếp cận này tương tự như Đạo Luật Chống Hối Lộ của Anh Quốc, trong đó các thủ tục thích hợp thực chất là không bắt buộc nhưng có thể là biện pháp chống lại hành vi sai trái của cá nhân làm việc trong công ty. Như vậy sẽ phù hợp hơn với quy định được áp dụng tại Việt Nam theo Bộ luật Hình sự mới nhất, trong đó chỉ có cá nhân, chứ không</p>	<p>Phát triển riêng một bộ quy tắc ứng xử tự nguyện rõ ràng là đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu ở Việt Nam. Bộ quy tắc này có thể dựa trên thông lệ tốt quốc tế như ISO37001, sửa đổi phù hợp với môi trường Việt Nam nếu cần thiết và chính thức được đưa vào chế độ tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Ngoài ra, sửa đổi Dự thảo Luật để quy định rõ ràng hơn (ví dụ - trong phần định nghĩa) về nội dung cần có trong quy tắc ứng xử để đảm bảo tiêu chuẩn tối thiểu nhất định và hạn chế nhầm lẫn. Điều này cũng tạo cơ hội để các doanh nghiệp tư nhân đưa ra chính sách ‘cung cấp thông tin nội bộ’ nhằm khuyến khích nhân viên cung cấp thông tin.</p>

STT	Vấn đề	Góp ý	Khuyến nghị
		<p>phải công ty, chịu trách nhiệm hình sự về hối lộ.</p> <p>Quy tắc ứng xử bắt buộc phù hợp đối với các doanh nghiệp có thể chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tham nhũng của cán bộ hoặc nhân viên. Trong trường hợp này, cần có quy định về cơ quan chịu trách nhiệm/có quyền giám sát và có khả năng phạt hành vi vi phạm (hai hạng mục quan trọng không có trong Dự thảo Luật hiện hành).</p>	
3.	<p>Luật quy định nghĩa vụ nặng nề đối với các thực thể tư nhân trong việc chủ động điều tra chống tham nhũng trong khi đây phải là chức năng của các cơ quan nhà nước.</p>	<p>Nhiều công ty tư nhân thừa nhận vai trò trong việc giúp phát hiện và ngăn chặn tham nhũng trong tổ chức của mình. Tuy nhiên, bất kỳ nghĩa vụ xác định nào liên quan đến quyền trong hoạt động nội bộ cần dựa trên nền tảng rõ ràng và cụ thể để không xảy ra sự sai lệch trong diễn giải. Theo bản dự thảo hiện tại, Điều 97.2 của Luật quy định rằng nếu “vụ việc phức tạp” thì “người đứng đầu doanh nghiệp” phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về dấu hiệu tham nhũng. Quy định này quá mơ hồ và không rõ ràng. Luật hình sự đã có quy định về việc bất kỳ ai phát hiện hành vi phạm pháp thì phải báo cáo nên không cần thiết phải đưa ra trong Luật này.</p> <p>Thêm nữa, mức độ bắt buộc đối với nghĩa vụ của “người đứng đầu doanh nghiệp” (ví dụ - phát hiện “dấu hiệu” tham nhũng): (i) thấp hơn quy định đã có trong Điều 19 Bộ Luật Hình sự (trong đó yêu cầu nắm bắt thực tế); và (ii) thấp hơn quy định đối với cán bộ công chức nhà nước theo Điều 73 dự thảo này.</p> <p>Sự mâu thuẫn như vậy là không phù hợp.</p>	<p>Bỏ điều 97.2.</p> <p>Cần bổ sung bảo đảm chắc chắn rằng không có hậu quả bất lợi nào sẽ xảy đến với các công ty tuân thủ nghĩa vụ pháp lý về tố cáo hành vi tham nhũng của khu vực công.</p>

STT	Vấn đề	Góp ý	Khuyến nghị
		<p>Đối với điều 97.3, nghĩa vụ báo cáo và tố cáo hành vi tham nhũng của các bộ công chức nhà nước chỉ hiệu quả khi các công ty này tin rằng hoạt động của họ sẽ không bị ảnh hưởng bởi hành động tố cáo.</p>	
4.	<p>Luật đưa ra quy định mới về nghĩa vụ của công ty trong việc can thiệp vào các vấn đề cá nhân và tài sản của lãnh đạo cấp cao. Trong khi mục tiêu là thúc đẩy sự công bằng, tránh xung đột lợi ích, các quy định này cần được ban hành với mục đích rõ ràng, khả thi và phù hợp với các luật hiện hành.</p>	<p>Quy định về yêu cầu kê khai và giám sát tài sản của người nắm giữ chức vụ trong tổ chức là không thực tế.</p> <p>Liên quan đến quy định về yêu cầu kê khai và giám sát thu nhập của người nắm giữ chức vụ trong tổ chức, quy định này trùng với quy định trong Luật thuế. Trách nhiệm kê khai thu nhập cho mục đích nộp thuế thu nhập cá nhân là trách nhiệm thuộc về cá nhân.</p> <p>Yêu cầu Ban Kiểm soát của các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng phải giám sát tài sản và thu nhập của người nắm giữ chức vụ trong tổ chức là không khả thi trong thực tiễn và không đạt được mục đích ý nghĩa nào.</p>	Bỏ điều 99
5.	<p>Luật cũng đưa ra quy định mới về nghĩa vụ công bố thông tin đối với các công ty đại chúng và tổ chức tín dụng.</p> <p>Đối với việc công bố thông tin, trọng tâm chính của Luật nên là khu vực Nhà nước. Khi phạm vi điều chỉnh được mở rộng ra khu vực tư nhân (đặc biệt là các công ty đại chúng), quy định này cần phù hợp với luật hiện hành. Các công ty đại</p>	<p>Theo điều 98 của dự thảo Luật này, công ty đại chúng và tổ chức tín dụng cần ban hành “quy định về công khai và minh bạch” và “quy định về kiểm soát xung đột lợi ích” và “quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, tổ chức”. Quy định tương tự được áp dụng đối với “các tổ chức xã hội” trong điều 103 của dự thảo Luật.</p> <p>Ngay cả khi Luật quy định nghĩa vụ của các tổ chức này, các nghĩa vụ đó quá rộng và mơ hồ. Theo nguyên tắc, quy định cần rõ ràng, phù hợp và không chồng chéo với luật và các quy định hiện hành.</p>	Bỏ các quy định liên quan đến công ty đại chúng và tổ chức tín dụng

STT	Vấn đề	Góp ý	Khuyến nghị
	<p>chúng hiện cần tuân thủ luật chứng khoán liên quan để đảm bảo mức độ minh bạch thích hợp. Luật này đưa ra biện pháp bổ sung sẽ gây chông chéo và nhầm lẫn, gây khó khăn trong việc tuân thủ. Trường hợp các công ty đại chúng thuộc phạm vi điều chỉnh, cần hạn chế nhầm lẫn về các thông tin phải được công bố.</p>	<p>Đặc biệt, cần xem xét khung quản trị doanh nghiệp hiện hành đối với các công ty đại chúng. Nghị định 71/2017/ ND-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng cung cấp môi trường quản trị tốt bao gồm điều khoản về phòng chống xung đột lợi ích, công bố thông tin, v.v. IFC cũng đang xây dựng Bộ quy tắc quản trị doanh nghiệp, sẽ bao gồm các điều khoản quy định thông lệ tốt về những vấn đề tương tự và các vấn đề khác liên quan đến đạo đức và liêm chính. Luật này cần tham khảo và cân nhắc đến môi trường pháp lý hiện hành. Đặc biệt khi Luật sẽ thiết lập trách nhiệm giám sát và thực thi. Ví dụ, SSC và sàn giao dịch chứng khoán là đơn vị phù hợp hơn và sẽ giám sát và kiểm soát hiệu quả hơn, thậm chí thi hành và trừng phạt, đối với các vấn đề liên quan đến công ty đại chúng/niêm yết so với Thanh tra Chính phủ.</p>	
6.	<p>Luật áp đặt quy định đối với doanh nghiệp tư nhân để có thể quản lý chặt các chủ doanh nghiệp trong một số trường hợp nhất định.</p>	<p>Điều 128.2 của Luật quy định công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và quỹ đầu tư sẽ bị xử phạt hành chính đối với một số hành vi nhất định, ngoài xử phạt hành chính, các tổ chức này còn có thể phải bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của một số cán bộ quản lý cao cấp (bao gồm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, Kế toán trưởng), “tùy theo tính chất mức độ vi phạm”.</p> <p>Quy định này dẫn đến nhiều vấn đề nghiêm trọng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không xác định được rõ hành vi nào sẽ bị xử phạt theo Điều 128.2 [LƯU Ý: Điều 128.1 dẫn chiếu tới vi phạm Điều 108 và 109 của Luật có thể là sai sót]; 	<p>Bỏ điều 128.2 và 128.3.</p> <p>Nhất thiết đảm bảo rằng việc xử phạt hành chính các sai phạm trong quản lý và tuân thủ quy định của các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng được xác định rõ ràng và có đủ tính răn đe để ngăn chặn và xử lý vi phạm.</p> <p>Trao quyền và công cụ cho các cơ quan có thẩm quyền truy tố các cá nhân vi phạm nghiêm trọng (hình sự) luật và các quy định để không phải xử phạt tập thể toàn bộ nhân sự lãnh đạo mà không xét đến thực tế.</p>

STT	Vấn đề	Góp ý	Khuyến nghị
		<ul style="list-style-type: none"> • Ý nghĩa của cụm từ “tùy theo tính chất mức độ vi phạm” không rõ ràng. Mọi quy định cần phải rõ ràng và khách quan. • Quy định này không rõ ràng khi mà yêu cầu thôi giữ chức vụ trong (Điều 128.2(a)) mâu thuẫn với yêu cầu đình chỉ việc thực hiện quyền và nghĩa vụ (Điều 128.2(b)). Tuy nhiên, trong bất kỳ trường hợp nào, cả hai biện pháp đều không đủ răn đe và chưa trực tiếp xử phạt hành vi sai phạm cụ thể của các cá nhân có liên quan. Việc loại bỏ hoặc sa thải tất cả nhân sự nêu trên ngay cả trong trường hợp họ không biết hoặc không có khả năng kiểm soát hoặc không ảnh hưởng đến các hành vi đã xảy ra có thể là thảm họa đối với các công ty đang trong diện nghi vấn và có khả năng gây mất ổn định nghiêm trọng đối với niềm tin vào ngân hàng và thị trường vốn. • Trong một số trường hợp, việc bãi chức và đình chỉ cán bộ quản lý có thể trái với luật lao động và / hoặc nghị quyết của cổ đông. 	